

<i>Name of public company in which the Client is internal person or related person of the internal</i>		
Tên công ty đại chúng mà Khách Hàng là cổ đông lớn/ thuộc nhóm người có liên quan là cổ đông lớn <i>Name of public company in which the Client is major shareholder/relevant persons is major shareholder</i>		Tỷ lệ sở hữu/ <i>Percentage of ownership:</i>
Tên công ty đại chúng mà Khách hàng là cổ đông sáng lập trong thời gian bị hạn chế chuyển nhượng <i>Name of public company in which the Client is founder shareholder in transfer restriction</i>		
Hiểu biết và kinh nghiệm về đầu tư <i>Investment knowledge& experience</i>	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <i>Yes No</i>	
Đây có phải là tài khoản ủy thác quản lý <i>Is this an entrusted account?</i> Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> <i>Yes No</i>	Họ tên người được ủy thác/ <i>Name of trustee:</i>	Điện thoại/ <i>Tel:</i>
Quan hệ giữa Khách Hàng và nhân viên tư vấn <i>Relationship between the Client and Consultant</i>	<input type="checkbox"/> Mới quen <input type="checkbox"/> Hình thức khác <i>Just meet Others</i>	
Thông tin về người tư vấn mở tài khoản: <i>Information about the account opening consultant</i>	Họ và tên/ <i>Full name:</i> Số Chứng chỉ hành nghề: <i>Securities practice certificates no.</i>	
Thông tin liên quan đến giao dịch chứng khoán <i>Information relating to securities transaction</i>		
Loại chứng khoán giao dịch <i>Type of securities</i>	<input type="checkbox"/> Cổ phiếu <input type="checkbox"/> Trái phiếu <input type="checkbox"/> Chứng chỉ quỹ <input type="checkbox"/> <i>Stocks Bonds Fund Certificates</i> <input type="checkbox"/> Chứng khoán phái sinh <input type="checkbox"/> Chứng khoán khác <input type="checkbox"/> <i>Derivaties Others</i>	
Phương thức giao dịch <i>Method of transaction</i>	<input type="checkbox"/> Tại quầy <input type="checkbox"/> Giao dịch điện tử <input type="checkbox"/> <i>At counters E-trading</i>	
Phương thức khấu trừ thuế <i>Tax deduction method</i>		
Thông tin về người có quyền thụ hưởng liên quan <i>Information of relevant beneficiary</i>		
Họ tên: <i>Name</i>	Ngày sinh: <i>Date of birth</i>	Điện thoại: <i>Phone No.</i>
CMND/CCCD/HC số: <i>ID/Passport No.</i>	Ngày cấp: <i>Date of issue</i>	Nơi cấp: <i>Place of issue</i>
Mối quan hệ với Khách Hàng: <i>Relationship with the Client</i>		
Thông tin về người ủy quyền giao dịch <i>Information about the person who authorizes the transaction</i>		
Họ tên: <i>Name</i>	Ngày sinh: <i>Date of birth</i>	Điện thoại: <i>Phone No.</i>
CMND/CCCD/HC số: <i>ID/Passport No.</i>	Ngày cấp: <i>Date of issue</i>	Nơi cấp: <i>Place of issue</i>
Giấy tờ kèm theo: <i>Documents enclose:</i>		
Thông tin tuân thủ FATCA (Đạo luật thuế Hoa Kỳ) dành cho Khách hàng là cá nhân <i>Information complies with FATCA (United States Tax Act) for Individual client</i>		
<input type="checkbox"/> (a) Khách hàng là đối tượng chịu thuế thu nhập của Hoa Kỳ (W9) <i>Clients are subject to US income tax (W9)</i>		
<input type="checkbox"/> (b) Khách hàng không phải là đối tượng chịu thuế thu nhập của Hoa Kỳ nhưng có một trong những dấu hiệu Hoa Kỳ theo quy định của FATCA: (1) Có thẻ xanh Hoa Kỳ; (2) Có nơi sinh tại Hoa Kỳ; (03) Có địa chỉ nhận thư hoặc địa chỉ thường trú, cư trú tại Hoa Kỳ (bao gồm hộp nhận thư ở bưu điện Hoa Kỳ); (4) Có địa chỉ nhận thư hộ hoặc lưu thư tại Hoa Kỳ; (5) Có số điện thoại liên lạc tại Hoa Kỳ; (6) Có lệnh thanh toán định kỳ chuyển khoản vào một tài khoản mở tại Hoa Kỳ; (7) Có ủy quyền hoặc cấp thẩm quyền ký còn hiệu lực cho một đối tượng có địa chỉ tại Hoa Kỳ. <i>Clients are not subject to US income tax but have one of the US signs under FATCA regulations: (1) Have US green card; (2) Having a birthplace in the United States; (03) Having an address to receive mail or permanent address, residing in the US (including a mail box at the US post office); (4) Has a mailing or mailing address in the United States; (5) There are contact numbers in the US; (6) There is a</i>		

periodic payment order to transfer to an open account in the US; (7) An effective authorization or authority for an object with an address in the United States.

(c) Khách hàng không phải là các đối tượng nêu trên.

Clients are not the above objects.

Bằng cách tích chọn vào các ô thích hợp phía trên và ký xác nhận tại Hợp đồng này, Khách hàng cam kết các thông tin kê khai là chính xác và đầy đủ. Khách hàng cam kết thông báo cho DAS ngay khi có sự thay đổi và các thông tin đã kê khai như trên.

By selecting the appropriate boxes above and signing this Agreement, Client commits that the information declared is accurate and complete. Clients commit to notify DAS as soon as there is a change and the information declared above.

Trong trường hợp Khách hàng tích chọn là (a) hoặc (b), Khách hàng cam kết cung cấp bộ tài liệu FATCA (mẫu đơn W9/W8-Ben và/ hoặc tài liệu khác chứng minh) trong vòng 30 ngày kể từ ngày ký Hợp đồng này. Trường hợp Khách hàng không cung cấp bộ tài liệu FATCA cho DAS thì tài khoản của Khách hàng này được phân loại là "Tài khoản chống đối" theo quy định. Đồng thời, Khách hàng đồng ý cho DAS báo cáo thông tin về các tài khoản của Khách hàng cho Sở thuế vụ Hoa Kỳ (IRS) hoặc cơ quan thuế có thẩm quyền, thực hiện khấu trừ thuế theo yêu cầu (nếu có).

In case the Client chooses (a) or (b), Client commits to provide FATCA (W9 / W8-Ben form and / or other documents) within 30 days of Sign this Contract. In case the Client does not provide a FATCA set of documents for DAS, this Client's account is classified as an "Opposition Account" as prescribed. At the same time, the Client agrees to allow DAS to report the information of Client's accounts to the US Internal Revenue Service (IRS) or the competent tax authority, to make the required tax deduction (if any).

Giấy đề nghị mở tài khoản này sau khi được Khách hàng và Công ty Cổ phần Chứng khoán HD (HDS) ký xác nhận dưới đây sẽ được coi là một phần của Hợp đồng mở tài khoản Giao dịch Chứng khoán được ký kết hợp lệ.

The application for opening this account after being signed by the Client and HD Securities Corporation (HDS) below will be considered as part of the signed Securities Trading Account Contract.

Khách hàng cam kết những thông tin được nêu tại Giấy đề nghị mở tài khoản là đúng sự thật. Khách hàng có nghĩa vụ cập nhật các thông tin nêu tại Giấy đề nghị này tối thiểu 06 tháng/ lần hoặc ngay khi phát sinh những thay đổi có liên quan. Trong trường hợp Khách hàng không cập nhật định kỳ, HDS mặc định được hiểu rằng mọi thông tin được giữ nguyên và Khách hàng sẽ chịu mọi trách nhiệm, rủi ro hoặc thiệt hại có liên quan đến việc thay đổi thông tin mà không thông báo cho HDS.

Clients commit that the information in the account opening request is true. Client has an obligation to update the information mentioned in this proposal at least every 6 months or as soon as relevant changes arise. If the Client does not update periodically, HDS will understand default that all information is upheld and Client will take all responsibility, risk or damage related to changing the information without notice for HDS.

....., ngày tháng năm 20.....

Date month year

Khách Hàng/ For Client:

(Ký và ghi rõ họ tên/ Sign and full name)

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HD

HD SECURITIES CORPORATION

Date of receipt:

Ngày nhận hồ sơ:

Kiểm tra và xác nhận các giấy tờ kèm theo là chính xác/ Check and confirm the attached documents are correct:

- Bản sao CCCD/CMND/HC của chủ tài khoản, người đại diện/ Copy of ID/ Passport of the account holder; representative;
- Bản sao Giấy chứng nhận ĐKKD/ĐKDN/Giấy phép thành lập/ Copy of Business Registration Certificate/Certificate of Corporation No.;
- Bản sao Quyết định bổ nhiệm/Hợp đồng thuê Tổng Giám đốc (Giám đốc)/ Copy of Appointment Decision/ Contract to hire CEO (Director);
- Giấy ủy quyền (Nếu có)/ Power of attorney (If any);
- Bản sao CCCD/CMND của người được ủy quyền/ Copy of authorized ID/ Passport;
- Giấy tờ khác/ Other documents.

Nhân viên nhận hồ sơ

Teller

(Ký và ghi rõ họ tên/ Sign and full name)

Đại diện HDS

HDS Representative

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên/ Sign, seal, full name)